TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1334/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/9/2017
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Tuyết

2. Bà Trần Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Gấm–Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Ông Võ Kim Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 752/2017/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1977

Thường trú: Số 136A đường TPP, PBTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Hữu S, sinh năm 1981

Thường trú: Số 1, Lô I, đường PVC, p7, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 114 đường TPP, PBTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có mặt).

NỘI D VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện 18 tháng 5 năm 2017, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D, trình bày:

Bà và ông Huỳnh Hữu S tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đã được UBND

phường BTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 251, quyển số 02/2002, ngày 19/09/2002.

Bà và ông Huỳnh Hữu S sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do ông S hay nhậu nhẹt, chửi bới, hay đập đồ nên không thể tiếp tục sống chung nữa. Bà thấy mục đích hôn nhân không đạt được, bà và ông S ly thân từ tháng 3/2017 cho đến nay.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 (một) con chung tên Huỳnh Hữu D, sinh ngày 26/11/2002. Giao cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Không có.

Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Hữu S.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/7/2017,các biên bản hòa giải ngày 06, 19/7/2017 bị đơn ông Huỳnh Hữu S, trình bày:

Ông xác nhận thời gian chung sống, nguyên nhân mẫu thuẫn, con chung, tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác đúng như những gì bà Nguyễn Thị Mỹ D đã trình bày trên. Ông cho biết ông và bà D sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nhưng là mâu thuẫn nhỏ của vợ chồng, thỉnh thoảng có hay nhậu nhẹt là do buồn vì bà D thường bỏ nhà đi. Còn trước đây có nghiện hêroin nhưng đã bỏ từ lâu. Nay ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà D, ông yêu cầu xin được đoàn tụ.

Về con chung: Ông và bà D có một con chung, tên Huỳnh Hữu D, sinh ngày 26/11/2002. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu bà D cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ D vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn với ông Huỳnh Hữu S. Về con chung, bà đồng ý giao con chung tên Huỳnh Hữu D cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng. Tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác bà xác nhận không có.

* Bị đơn: Ông Huỳnh Hữu S không đồng ý ly hôn với bà D vì ông vẫn còn tình cảm với bà D và mâu thuẫn của hai vợ chồng không lớn chỉ là những mâu thuẫn nhỏ của vợ chồng, thỉnh thoảng ông hay nhậu nhẹt là do buồn vì bà D thường bỏ nhà đi. Còn trước đây ông có nghiện hêroin nhưng đã bỏ từ lâu. Ông xin được đoàn tụ với bà D để hai vợ chồng chăm sóc con để con có cha có mẹ.Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu bà D cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung ông xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình

tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội D: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Đức cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Mỹ D có đơn yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Hữu S, ông S có địa chỉ tại số 114 đường TPP, PBTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về nội D:

Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Huỳnh Hữu S tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đã được UBND phường BTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 251, quyển số 02/2002, ngày 19/09/2002, đây là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Xét: Yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ D, Hội đồng xét xử nhận thấy hạnh phúc gia đình phải được xây dựng trên cơ sở tình thương yêu của cả vợ và chồng, đôi bên phải thật sự tin yêu, tôn trọng và chăm sóc lẫn nhau. Nhưng hiện tại thì bà D đã không còn tha thiết gì chung sống với ông S nữa. Tòa án đã nhiều lần hòa giải, tác động để đôi bên được hàn gắn, đoàn tụ nhưng bà D vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn lý do vì không hòa hợp với nhau,ông S hay nhậu nhẹt, chửi bới, hay đập đồ nên không thể tiếp tục sống chung nữa. Đôi bên đã sống ly thân từ tháng 3/2017 đến nay. Hiện tại, bà không còn tình cảm với ông S, ông S cũng thừa nhận trong quá trình chung sống đôi bên có xảy ra mâu thuẫn , thỉnh thoảng ông hay nhậu nhẹt là do buồn vì bà D thường bỏ nhà đi nhưng ông không đồng ý ly hôn vì ông còn yêu thương bà D.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương phường BTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/8/2017, xác định về quan hệ vợ chồng của ông S và bà D, được biết: "Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Huỳnh Hữu S có xảy ra mâu thuẫn nhưng không có hành vi bạo lực gia đình nghiêm trọng , hiện bà Nguyễn Thị Mỹ D không còn ở tại Số 114 đường TPP, PBTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bà D hiện đang cư trú tại địa chỉ số 136A đường TPP, PBTD, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh".

Trên cơ sở đó nhận thấy tình cảm vợ chồng của ông S và bà D đã thật sự phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đôi bên đã

sống ly thân từ tháng 03/2017 đến nay nhưng cũng không có biện pháp hàn gắn được tình cảm, nên việc tiếp tục chung sống là không còn ý nghĩa. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà D là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông S yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Hữu D trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn và không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông, Hội đồng xét xử xét thấy cháu Đức hiện đang sống ổn định bên ông S, ông S có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đức. Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 06/7/2017 thì cháu Đức cũng có nguyện vọng ở với cha, do đó không nên thay đổi làm ảnh hưởng đến cuộc sống của trẻ, xét nguyện vọng của ông S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đức là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận sự tự nguyện của ông S không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Ông S và bà D cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

3. Về án phí: Do yêu cầu ly hôn được chấp nhận nên bà D phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35,điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Huỳnh Hữu S.

Không chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của ông Huỳnh Hữu S.

Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Mỹ D được ly hôn với ông Huỳnh Hữu S.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu tên Huỳnh Hữu D, sinh ngày 26/11/2002 cho ông Huỳnh Hữu S trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận ông Huỳnh Hữu S không yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D cấp dưỡng nuôi con.

Bà D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con khi cần thiết cả hai đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Ông S và bà D cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0329 ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Văn Chinh